SỞ Y TẾ HÀ NỘI **BỆNH VIỆN TIM HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**
Số: 5101 /QĐ-BVT	*Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: "Mua công cụ, dụng cụ, thiết bị cho các khoa phòng Bệnh viện Tim Hà Nội"

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN TIM HÀ NỘI

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 57/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý thiết bị y tế được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 07/2023/NĐ-CP, Nghị định số 96/2023/NĐ-CP và Nghị định số 04/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 6438/QĐ-UBND ngày 03/12/2014 của UBND thành phố Hà Nội về việc tổ chức lại Bệnh viện Tim Hà Nội trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Y tế Công nghiệp Hà Nội vào Bệnh viện Tim Hà Nội trực thuộc Sở Y tế Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 6055/QĐ-UBND ngày 27/11/2023 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt đề án tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự của Bệnh viện Tim Hà Nội thuộc Sở Y tế Hà Nội giai đoạn năm 2023 – 2025;

Căn cứ Giấy Ủy quyền số 3626/GUQ-BVT ngày 03/9/2026 của Giám đốc Bệnh viện Tim Hà Nội;

Căn cứ dự toán thu chi ngân sách năm 2026 của Bệnh viện Tim Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 5098/QĐ-BVT ngày 23/11/2026 của Bệnh viện Tim Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương, danh mục và dự toán mua sắm: Mua công cụ, dụng cụ, thiết bị cho các khoa phòng Bệnh viện Tim Hà Nội;

Theo đề nghị của Phó trưởng phòng, Phụ trách phòng Vật tư, thiết bị y tế - Bệnh viện Tim Hà Nội tại Tờ trình ngày 23/11/2026 về việc trình kế hoạch lựa chọn

nhà thầu dự toán mua sắm: "Mua công cụ, dụng cụ, thiết bị cho các khoa phòng Bệnh viện Tim Hà Nội".

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: "Mua công cụ, dụng cụ, thiết bị cho các khoa phòng Bệnh viện Tim Hà Nội" với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các ông/bà Trưởng/Phó phòng Kế hoạch tổng hợp, Tài chính kế toán, phòng Vật tư, thiết bị y tế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 2;
- Lưu: VT, VTTBYT(Quyết).

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI
BỆNH VIỆN TIM HÀ NỘI

Phạm Như Hùng

PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Dự toán mua sắm: "Mua công cụ, dụng cụ, thiết bị cho các khoa phòng Bệnh viện Tim Hà Nội"

(Kèm theo Quyết định số 5101 /QĐ-BVT ngày 23 tháng 11 năm 2026 của Bệnh viện Tim Hà Nội)

TT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (đồng, đã bao gồm VAT)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu									
1	Bệnh viện Tim Hà Nội	Mua công cụ, dụng cụ, thiết bị cho các khoa phòng Bệnh viện Tim Hà Nội.	Mua sắm công cụ dụng cụ, thiết bị	578.700.000	Nguồn thu viện phí và nguồn thu hợp pháp khác của Bệnh viện	Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn		30 ngày	Tháng 11 năm 2026	Hợp đồng trọn gói	90 ngày	Không áp dụng
Tổng giá gói thầu:				**578.700.000**								

PHỤ LỤC: DANH MỤC HÀNG HÓA

Gói thầu: "Mua công cụ, dụng cụ, thiết bị cho các khoa phòng Bệnh viện Tim Hà Nội"

(Kèm theo Quyết định số 5101 /QĐ-BVT ngày 23 tháng 11 năm 2026 của Bệnh viện Tim Hà Nội)

TT	Danh mục	Model/Kỹ mã hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Thông số kỹ thuật	Số Lượng	Đơn vị tính	Đơn giá (VNĐ, VAT)	Thành tiền (VNĐ, VAT)
1	Đèn đặt nội khí quản trẻ em	810-931-02	Medical Devices	Pakistan	- Lưỡi đèn tích hợp sợi quang dễ tiệt trùng, không mạ Chrome - Độ sáng 20.000 lux với đèn led 2.5V - Tiệt trùng ở 134 độ C khoảng 2000 lần. Không ảnh hưởng bất lợi khi sử dụng ETO, hấp khử trùng bằng hơi nước hoặc bằng cách ngâm trong Sprodax hoặc Cidex - Lưỡi số 00 kích thước 65 x 40mm - Lưỡi số 0 kích thước 80 x 55mm - Lưỡi số 1 kích thước 100 x 75mm	3	Cái	9.000.000	27.000.000
2	Đèn đặt nội khí quản người lớn	810-921-03	Medical Devices	Pakistan	- Lưỡi đèn tích hợp sợi quang dễ tiệt trùng, không mạ Chrome - Độ sáng 20.000 lux với đèn led 2.5V - Tiệt trùng ở 134 độ C khoảng 2000 lần. Không ảnh hưởng bất lợi khi sử dụng ETO, hấp khử trùng bằng hơi nước hoặc bằng cách ngâm trong Sprodax hoặc Cidex - Lưỡi số 1 kích thước 93x68mm	15	Cái	9.000.000	135.000.000

					- Lưỡi số 2 kích thước 115x90mm - Lưỡi số 3 kích thước 135x110mm - Lưỡi số 4 kích thước 155x130mm				
3	Máy đo bão hòa oxy cầm tay	Rad-G	Industrial Vallera de Mexicali S.A. de C.V	Mexico	- Nhiệt độ hoạt động 0-50°C khi không sạc pin - Độ ẩm hoạt động: 10%-95% + Dải đo - SpO2: Từ 0 - 100% - Nhịp mạch: 25-240 nhịp/ phút - Pvi: 0-100 (cho phép hiển thị khi sử dụng cảm biến tích hợp) - RRp: 4-70 rpm (cho phép hiển thị khi sử dụng cảm biến tích hợp) - Màn hình hiển thị cảm ứng LCD 2.8 inch; 5 mức sáng - Nguồn điện: pin sạc Lithium ion - Trọng lượng: 0.27kg.	3	Cái	35.000.000	105.000.000
4	Máy đo huyết áp điện tử	HBP-1320	Omron Healthcare Co.,Ltd	Trung Quốc	- Dải đo huyết áp: phạm vi đo: 0-300 mmHg; độ chính xác ± 3 mmHg + Huyết áp tâm thu: 60-250mmHg + Huyết áp tâm trương: 40-200mmHg - Phạm vi đo nhịp tim: 40-200nhịp/phút; độ chính xác ±5% - Tự động bơm/xả khí, phát hiện	27	Cái	9.500.000	256.500.000

					nhịp tim bất thường - Vỏ chống thấm nước - Màn hình LCD có đèn nền				
5	Máy hút đờm đi động	7A-23D	Yuwell	Trung Quốc	- 2 bình chứa dịch có dung tích 2.5 lít/bình - Tốc độ hút ≥ 20 L/min - Chân không tối đa: ≥80kPa - Độ ồn: ≤60dB(A) - Bơm chân không pit-tông không có dầu và hơi nước giúp ngăn ngừa vi khuẩn	3		3.100.000	9.300.000
6	Máy khí dung	NE-C900	Omron Healthcare Co.,Ltd	Trung Quốc	- Kích thước hạt khoảng 3 µm - Dung tích cốc thuốc tối đa: 7ml - Lượng thuốc thích hợp: min 2ml – max 7ml - Tốc độ phun khoảng 0,4ml/ phút - Bình phun ra: 0.57ml (2ml; 1%NaF) - Tốc độ bình phun: 0.08ml/phút (2ml, 1%NaF)	17		2.700.000	45.900.000
Tổng cộng **(Bằng chữ: Năm trăm bảy mươi tám triệu, bảy trăm nghìn đồng)**									578.700.000